TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAI **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 78/2022/QĐST-HNGĐ	*Võ Nhai, ngày 29 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 103/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị L, sinh năm 1992.

Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu V, sinh năm 1987.

Cùng địa chỉ: Xóm ĐT, xã TX, huyện VN, tỉnh TN.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị L và anh Nguyễn Hữu V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ vợ chồng: Chị Hoàng Thị L và anh Nguyễn Hữu V nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Hoàng Thị L và anh Nguyễn Hữu V thỏa thuận giao cháu Nguyễn An N, sinh ngày 30/5/2020 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi N cháu đủ 18 tuổi. Giao cháu Nguyễn Thu N1 sinh ngày

10/9/2011 cho anh V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu N1 đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, chị L và anh V có quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Hoàng Thị L và anh Nguyễn Hữu V do cả hai không yêu cầu.

2.4. Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Chị Hoàng Thị L tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng. Hoàn trả cho chị L 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Võ Nhai theo biên lai số 0005028 ngày 25 tháng 10 năm 2022.

(Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND 2 cấp tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Võ Nhai;
- Các đương sự;
- UBND xãBình thuận, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tất Thắng